

ĐỀ ÔN TẬP Ở NHÀ MÔN TOÁN LỚP 5**Môn: Toán****I. TRẮC NGHIỆM:***(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng):*

Câu 1: Giá trị theo vị trí của chữ số trong số thập phân: 91,78 là:

A. Phần nguyên là 9 đơn vị, phần thập phân là 1, 7 phần trăm, 8 phần nghìn.

B. Phần nguyên là 9 chục 1 đơn vị, phần thập phân là 7 phần mười, 8 phần trăm.

C. Phần nguyên là 7 chục 8 đơn vị, phần thập phân là 9 phần mười, 1 phần trăm.

Câu 2: Số 0,008 đọc là.

A. Không phải tám.

B. Không phải không tám.

C. Không phải không không tám.

D. Không trăm không chục tám đơn vị.

Câu 3: Kết quả của phép tính $29 : 5$ là:

A. 5,8

B. 0,58

C. 0,058

D. 5,08

II. Tự luận:

Câu 4: Đặt tính rồi tính:

a) $375,86 + 29,05$

d) $95,2 : 68$

.....
.....
.....

Câu 5: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$7 \text{ cm}^2 8 \text{ mm}^2 = \dots\dots \text{ cm}^2$$

$$2 \text{ tấn } 50 \text{ kg} = \dots\dots \text{ tấn}$$

Câu 6: Tìm x :

a) $0,8 \times x = 1,2 \times 10$

b) $210 : x = 14,92 - 6,52$

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 7: Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 46m, chiều rộng 27,6 m. Tính chu vi thửa ruộng đó?

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 8: Lớp 5A có 15 bạn nam và 20 bạn nữ. Tính tỉ số phần trăm của số bạn nam và bạn nữ.

.....

.....

.....

.....

Câu 9: Trước đây mua 5m vải phải trả 60 000 đồng. Hiện nay giá bán mỗi mét vải giảm 2000 đồng. Hỏi với 60 000 đồng, hiện nay có thể mua được bao nhiêu mét vải như thế?

ĐÁP ÁN MÔN TOÁN

Câu	Đáp án	Điểm
1	b	1
2	b	1
3	a	1

Câu 4: Đặt tính rồi tính: (mỗi câu 0,5 điểm)

$$\begin{array}{r} 375,86 \\ + \\ \hline 29,05 \end{array}$$

$$404,91$$

$$95,2$$

$$27\ 2$$

$$0\ 0$$

$$68$$

$$1,4$$

Câu 5: Viết số thích hợp vào chỗ chấm: (mỗi câu 0,5 điểm)

$$7\text{ cm}^2\ 8\text{ mm}^2 = 7,08\text{cm}^2$$

$$2\text{ tấn } 50\text{ kg} = 2,05\text{ tấn}$$

Câu 6: Tìm x : (mỗi câu 0,5 điểm)

a) $0,8 \times x = 1,2 \times 10$

b) $210 : x = 14,92 - 6,52$

$$0,8 \times x = 12$$

$$210 : x = 8,4$$

$$x = 12 : 0,8$$

$$x = 210 : 8,4$$

$$x = 15$$

$$x = 25$$

Câu 7:

Bài giải

Chu vi thửa ruộng đó là: 0,25điểm

$$(46 + 27,6) \times 2 = 36,8\text{ (m)}\ 0,5\text{ điểm}$$

Đáp số: 36,8 m (0,25điểm)

Câu 8 :

Bài giải:

Tỉ số phần trăm của số bạn nam và bạn nữ là: (0,25điểm)

$$15 : 20 = 0,75 = 75\% \text{ (0,5 điểm)}$$

Đáp số: 75% (0,25điểm)

Câu 9:

Bài giải

Giá tiền mua mỗi mét vải khi chưa giảm giá: (0,25điểm)

$$60\ 000 : 5 = 12\ 000 \text{ (đồng)} \text{ (0,25điểm)}$$

Giá tiền mua mỗi mét vải khi đã giảm giá: (0,25điểm)

$$12\ 000 - 2\ 000 = 10\ 000 \text{ (đồng)} \text{ (0,25điểm)}$$

Hiện nay, 60 000 đồng có thể mua được số mét vải là: (0,25điểm)

$$60\ 000 : 10\ 000 = 6 \text{ (m)} \text{ (0,5 điểm)}$$

Đáp số : 6 m (0,25điểm)

Tham khảo tài liệu học tập lớp 5

<https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop5>

